

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2018-2025

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt điều chỉnh bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025.

Thực hiện Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2018-2025, Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch thực hiện kế hoạch triển khai Đề án của UBND tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục hoàn chỉnh các điều kiện, đổi mới mạnh mẽ việc dạy học ngoại ngữ trong các trường học, triển khai đồng bộ các giải pháp, tạo sự chuyển biến có tính đột phá về chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu tạo nguồn nhân lực, góp phần phát triển kinh tế, xã hội địa phương, đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập, phát triển và tạo nền tảng phổ cập ngoại ngữ cho giáo dục phổ thông của huyện vào năm 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2020:

50% các trường Mầm non trên địa bàn huyện triển khai chương trình làm quen với ngoại ngữ cho trẻ Mầm non.

80% các trường Tiểu học trên địa bàn huyện triển khai chương trình ngoại ngữ tự chọn ở lớp 1, 2.

100% học sinh lớp 3 học chương trình ngoại ngữ 10 năm.

100% học sinh lớp 6 học chương trình ngoại ngữ 10 năm.

Đến năm 2025:

Phấn đấu 100% các trường Mầm non trên địa bàn huyện triển khai chương trình làm quen với ngoại ngữ cho trẻ Mầm non.

Phấn đấu 100% các trường Tiểu học trên địa bàn huyện triển khai chương trình ngoại ngữ tự chọn ở lớp 1, 2.

Phấn đấu 100% học sinh học chương trình ngoại ngữ 10 năm (bắt đầu từ lớp 3 đến lớp 12).

Phần đầu 100% các trường có đủ số lượng giáo viên ngoại ngữ đảm bảo đạt trình độ chuẩn tối thiểu theo khung chuẩn Châu Âu.

Phần đầu 100% giáo viên được bồi dưỡng và đào tạo thường xuyên nhằm phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực sư phạm, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, khả năng tổ chức, kiểm tra đánh giá 4 kỹ năng và kiến thức ngôn ngữ...).

10% số tiết của các môn khoa học tự nhiên và khoa học cơ bản ở các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông được dạy bằng ngoại ngữ.

30% lãnh đạo, chuyên viên của Phòng Giáo dục và Đào tạo, cán bộ quản lý các nhà trường đạt trình độ B1 Tiếng Anh theo khung chuẩn Châu Âu trở lên.

100% trường phổ thông có đầy đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị tối thiểu cho việc dạy học ngoại ngữ theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

100% trường phổ thông thường xuyên tổ chức các hình thức tạo môi trường ngôn ngữ thông qua các câu lạc bộ ngoại ngữ hoặc các hình thức sử dụng ngoại ngữ khác nhau nhằm thúc đẩy, duy trì việc học ngoại ngữ.

Phần đầu có 1-2 trường Tiểu học có điều kiện, triển khai dạy ngoại ngữ 2 cho học sinh từ lớp 3.

Tỷ lệ học sinh đạt theo khung chuẩn năng lực ngôn ngữ Châu Âu sau khi kết thúc Trung học phổ thông: 20% học sinh đạt trình độ B1 trở lên, số còn lại đạt trình độ A2.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển đội ngũ đảm bảo về số lượng và chất lượng

a) Tuyển dụng giáo viên ngoại ngữ đủ số lượng dạy chương trình ngoại ngữ 10 năm đáp ứng nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo các cấp học, phù hợp với các quy định hiện hành.

b) Tham gia bồi dưỡng năng lực ngôn ngữ của giáo viên theo khung chuẩn Châu Âu kết hợp nâng cao năng lực sư phạm, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ngoại ngữ.

c) Cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ngôn ngữ cho giáo viên dạy các môn khoa học tự nhiên, khoa học cơ bản ở các trường trọng điểm và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

d) Thực hiện định kỳ 5 năm/lần tham gia khảo sát đánh giá lại năng lực ngôn ngữ của giáo viên.

e) Có các chính sách để khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý tự học, tự bồi dưỡng đáp ứng trình độ chuẩn; đồng thời có các chế tài phù hợp đối với những giáo viên, cán bộ quản lý không hoàn thành nhiệm vụ bồi dưỡng đào tạo đáp ứng trình độ chuẩn.

g) Nâng cao năng lực, ý thức tự học tự bồi dưỡng qua mạng (online).

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ

a) Hình thành và phát triển hệ thống học liệu trực tuyến mở, tạo sự bình đẳng về cơ hội tiếp cận các chương trình ngoại ngữ chất lượng cao cho mọi đối tượng người học.

b) Tăng cường trang thiết bị cần thiết tối thiểu, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ.

c) Xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng, tăng cường năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ quản lý triển khai hoạt động dạy và học ngoại ngữ;

d) Đầu tư cơ sở vật chất thiết bị dạy học theo hướng cơ bản, hiện đại, hiệu quả và thiết thực.

3. Phát triển chương trình ngoại ngữ phù hợp với huyện Nam Đông

a) Đẩy mạnh việc đưa Tiếng Anh vào trường Mầm non, lớp 1, 2 trường Tiểu học ở những trường có điều kiện.

b) Đẩy mạnh dạy học các môn khoa học tự nhiên và khoa học cơ bản bằng Tiếng Anh bắt đầu từ cấp Tiểu học ở một số trường có điều kiện.

4. Đổi mới dạy học kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế, tăng cường năng lực khảo thí ngoại ngữ của tỉnh.

a) Chuyển một cách căn bản dạy học ngoại ngữ sang dạy học theo đủ 4 kĩ năng: Nghe - Nói - Đọc - Viết; đặc biệt chú trọng kĩ năng nghe, nói.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực kiểm tra đánh giá ngoại ngữ cho đội ngũ giáo viên.

c) Thực hiện các đợt đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào (tuyển sinh), đầu ra và giữa kì đối với học sinh.

d) Có các chính sách khuyến khích đối với học sinh tự học để đạt chuẩn/cao hơn chuẩn đầu vào, đầu ra theo khung Châu Âu.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để đảm bảo tất cả các kỳ đánh giá năng lực ngôn ngữ đầu vào, đầu ra của học sinh đều được đánh giá đầy đủ 4 kĩ năng.

e) Xây dựng và phát triển ngân hàng đề thi và ngân hàng câu hỏi thi đánh giá năng lực ngoại ngữ.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ

a) Tăng cường công tác truyền thông về việc dạy và học ngoại ngữ nhằm cung cấp thông tin kịp thời đến toàn xã hội, đặc biệt là giáo viên, học sinh, sinh viên và cán bộ quản lý giáo dục.

b) Khuyến khích các cơ sở giáo dục mở rộng, đa dạng hóa các hình thức hợp

tác với các cá nhân, tổ chức quốc tế phù hợp với điều kiện dạy và học ngoại ngữ ở Việt Nam.

c) Phát triển và nhân rộng mô hình tự học, tự nâng cao trình độ ngoại ngữ; tăng cường xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ, ưu tiên các hoạt động theo định hướng nghề nghiệp, phục vụ nhu cầu công việc và hỗ trợ kết nối việc làm; phát động các phong trào học và sử dụng ngoại ngữ (giáo viên và học sinh cùng học ngoại ngữ, câu lạc bộ ngoại ngữ, Olympic ngoại ngữ...); xây dựng các chương trình ngoại ngữ, các hoạt động sử dụng ngoại ngữ trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng, tạo cơ hội tiếp cận ngoại ngữ cho nhiều đối tượng khác nhau.

6. Xây dựng cơ chế chính sách phù hợp

a) Căn cứ các quy định của pháp luật, có các chế tài phù hợp để đảm bảo các cá nhân liên quan hoàn thành tốt nhiệm vụ; đồng thời ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách khuyến khích liên quan đến việc dạy và học ngoại ngữ.

b) Rà soát, nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ giáo viên ngoại ngữ theo thẩm quyền, đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường hội nhập quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ và các cơ chế, chính sách khác.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ

a) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo chuẩn quốc tế và theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin.

b) Khuyến khích và phát huy cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong việc nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

8. Nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án.

a) Tham gia rà soát lại năng lực đội ngũ giáo viên ngoại ngữ trong chu kỳ 5 năm/lần.

b) Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá.

c) Nâng cao hiệu quả quản lý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan ban ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn cụ thể hóa nội dung kế hoạch thành các chương trình, kế hoạch thực hiện chi tiết để chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm trước ngày 01/12; báo cáo tổng kết giai đoạn trước ngày 25/6/2025.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu cho UBND huyện triển khai việc bố trí, bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ giáo viên dạy ngoại ngữ, cán bộ quản lý, công chức, viên chức ngành giáo dục.

2. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, tham mưu các cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung các qui định về cơ chế, chính sách tuyển dụng, sử dụng định mức biên chế, thu hút giáo viên ngoại ngữ giỏi, đảm bảo đủ điều kiện nguồn nhân lực chất lượng cao để thực hiện đạt mục tiêu Kế hoạch đề ra.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, tham mưu với UBND huyện phân bổ, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chi kinh phí thực hiện Kế hoạch theo các quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Phòng Văn hóa Thông tin và Đài PTTH huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức toàn xã hội về vai trò của ngoại ngữ trong giai đoạn hiện nay đối với phát triển kinh tế xã hội, các chương trình đổi mới công tác giáo dục, đào tạo ngoại ngữ trong nhà trường đáp ứng yêu cầu mới; tạo môi trường văn hóa, điều kiện thuận lợi cho việc dạy và học ngoại ngữ.

5. UBND các xã, thị trấn

Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm trước ngày 25/11; báo cáo tổng kết giai đoạn trước ngày 20/6/2025.

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các ban ngành liên quan để chỉ đạo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với yêu cầu, kế hoạch chung của huyện về triển khai thực hiện Đề án./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Đề án ngoại ngữ tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT và PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường TH, THCS, THPT,
Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Phụng